

Số: /QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

### Phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2018/NĐ-CP ngày 02/5/2018 của Chính phủ quy định về hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ Quy định về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;*

*Căn cứ Thông tư số 280/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị quyết số 200/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại văn bản số 2351/STC-TCĐT ngày 10 tháng 8 năm 2022.*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, với những nội dung chủ yếu sau:

- Tổng diện tích được hỗ trợ: 641.118 ha;
- Tổng dự toán kinh phí: 225.330.000.000 đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai nguồn kinh phí hỗ trợ; quản lý, sử dụng và thực hiện thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Chủ tịch và các PCT/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT/HSĩ (16 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Minh Tuấn**

## PHỤ LỤC

### DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ TIỀN SỬ DỤNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG ÍCH THỦY LỢI NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày / /2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

TT	Huyện, thị, thành phố	Diện tích hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (ha)	Dự toán kinh phí hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (Triệu đồng)
	<b>Tổng số</b>	<b>641.118</b>	<b>225.330</b>
01	Huyện Hồng Ngự	26.945	9.949
02	TP. Hồng Ngự	20.424	8.351
03	Huyện Tân Hồng	58.497	23.663
04	Huyện Tam Nông	74.096	29.049
05	Huyện Thanh Bình	57.003	21.349
06	Huyện Cao Lãnh	107.514	36.557
07	TP. Cao Lãnh	18.742	5.092
08	Huyện Tháp Mười	121.214	45.101
09	Huyện Lấp Vò	40.423	12.892
10	Huyện Lai Vung	52.112	17.346
11	Huyện Châu Thành	57.421	14.230
12	TP. Sa Đéc	6.726	1.750